

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tiêu chí, danh mục nền tảng số dùng chung thành phố Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí, danh mục nền tảng số dùng chung quốc gia trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 4455/TTr-SKHCN ngày 04 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này:

- Tiêu chí nền tảng số dùng chung của thành phố, chi tiết tại Phụ lục I.
- Danh mục nền tảng số dùng chung, chi tiết tại Phụ lục II.

Điều 2. Nguyên tắc triển khai, sử dụng nền tảng số dùng chung

- Nền tảng số dùng chung được duy trì, vận hành, nâng cấp và cải tiến thường xuyên nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn và sự phát triển của công nghệ.
- Sau khi nền tảng số dùng chung của thành phố được đưa vào vận hành, hoạt động, các cơ quan, đơn vị không đầu tư, xây dựng, mua sắm, thuê dịch vụ

hoặc mở rộng phạm vi triển khai đối với các nền tảng, hệ thống, phần mềm có chức năng, mục tiêu và phạm vi sử dụng tương tự, trừ trường hợp có yêu cầu đặc thù về quốc phòng, an ninh, cơ yếu hoặc theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

3. Đối với nền tảng số dùng chung thành phố chưa được đưa vào vận hành theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cơ quan, đơn vị được tiếp tục duy trì hệ thống hiện có hoặc thuê dịch vụ để đáp ứng yêu cầu thực tiễn cho đến khi nền tảng số dùng chung thành phố được đưa vào vận hành, hoạt động.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Cơ quan chủ quản nền tảng số dùng chung thành phố:

a) Đánh giá hiện trạng, xây dựng hoặc điều chỉnh kế hoạch triển khai nền tảng số dùng chung thành phố bảo đảm phù hợp với các tiêu chí, nội dung quy định tại Quyết định này và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Tổ chức rà soát, đánh giá nhu cầu sử dụng và nghiệp vụ dùng chung của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm nền tảng số đáp ứng yêu cầu sử dụng, không triển khai trùng lặp, chồng chéo.

c) Xác định phạm vi triển khai, đối tượng sử dụng, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và cơ chế phối hợp trong xây dựng, vận hành nền tảng số dùng chung thành phố; kịp thời hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

d) Triển khai đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ để xây dựng, hoàn thiện và vận hành nền tảng số dùng chung thành phố.

đ) Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và công bố các quy định về phạm vi sử dụng, đối tượng sử dụng, nghiệp vụ, dịch vụ, tính năng, chức năng của nền tảng số dùng chung thành phố; kịp thời điều chỉnh khi cần thiết.

e) Công bố kiến trúc, các yêu cầu kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu của nền tảng số dùng chung thành phố.

g) Định kỳ hằng tháng báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ kết quả triển khai thực hiện.

h) Sau khi nền tảng số dùng chung thành phố đi vào vận hành, hoạt động, định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng nền tảng số dùng chung thành phố; đề xuất phương án nâng cấp, hoàn thiện và mở rộng phạm vi sử dụng khi cần thiết.

2. Các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố:

a) Phối hợp với cơ quan chủ quản nền tảng số dùng chung xây dựng, hoàn thiện nền tảng số đáp ứng yêu cầu thực tế trên địa bàn thành phố.

b) Tổ chức khai thác, sử dụng nền tảng số dùng chung thành phố bảo đảm đáp ứng các yêu cầu, quy định về khai thác, sử dụng nền tảng số, các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, các quy định pháp luật khác có liên quan;

chịu trách nhiệm đối với dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và dữ liệu phát sinh trong quá trình sử dụng theo quy định của pháp luật.

3. Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quyết định này; theo dõi, đôn đốc, đánh giá tiến độ triển khai các nền tảng số dùng chung thành phố; định kỳ rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung tiêu chí và danh mục nền tảng số dùng chung thành phố phù hợp với yêu cầu thực tiễn; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền trong quá trình triển khai.

4. Công an thành phố chủ trì hướng dẫn, phối hợp với cơ quan chủ quản bảo đảm an toàn, an ninh mạng; kết nối, liên thông, bảo mật dữ liệu đối với nền tảng số dùng chung thành phố theo quy định của pháp luật.

5. Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí triển khai xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện và vận hành các nền tảng số dùng chung thành phố theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3410/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Danh mục và kế hoạch triển khai các nền tảng số của thành phố Huế, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các nền tảng số đã được Ủy ban nhân dân thành phố hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc các hồ sơ đầu tư khác trước ngày Quyết định này có hiệu lực được tiếp tục triển khai theo quyết định đã được phê duyệt và quy định của pháp luật.

2. Việc chuẩn hóa, hợp nhất tên gọi và phân loại nền tảng số tại Quyết định này không làm thay đổi mục tiêu, phạm vi, nội dung, quy mô, tổng mức đầu tư, nguồn vốn, tiến độ hoặc các nội dung khác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt của các dự án đang triển khai.

3. Trong quá trình triển khai, cơ quan chủ quản có trách nhiệm rà soát, xác định mối quan hệ giữa dự án đã được phê duyệt với nền tảng tổng thể; thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu và tổ chức khai thác theo kiến trúc chung, bảo đảm kế thừa tối đa kết quả đầu tư, không gây gián đoạn hoạt động và không phát sinh đầu tư trùng lặp.

4. Trường hợp việc kết nối, tích hợp hoặc tổ chức lại theo kiến trúc tổng thể dẫn đến thay đổi mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư, nguồn vốn, tiến độ hoặc nội dung đã được phê duyệt thì cơ quan chủ quản thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Chuyển đổi số quốc gia - Bộ KH&CN;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, TTr.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang

Phụ lục I
TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH NỀN TẢNG SỐ
DÙNG CHUNG CỦA THÀNH PHỐ HUẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3125/QĐ-UBND
ngày 18/9/2026 của UBND thành phố Huế)

I. Tiêu chí xác định nền tảng số dùng chung thành phố sử dụng chung cho các ngành, lĩnh vực (tiêu chí xác định nền tảng Nhóm A)

1. Là nền tảng số theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật Chuyển đổi số, đáp ứng các yêu cầu tối thiểu đối với hệ thống số quy định tại Điều 8 Luật Chuyển đổi số.

2. Phạm vi triển khai trên toàn thành phố, để giải quyết bài toán chung có tính liên ngành, liên lĩnh vực, không giới hạn trong phạm vi một cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Mục tiêu hướng tới cung cấp dịch vụ dùng chung cho tất cả các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn thành phố; bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu, giảm đầu tư trùng lặp, nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

4. Không trùng lặp về chức năng, phạm vi đối với nền tảng số dùng chung quốc gia. Triển khai theo hướng mở, linh hoạt; công bố công khai các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho phép cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cùng tham gia phát triển, cung cấp dịch vụ trên nền tảng số.

5. Có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Nền tảng chia sẻ, liên thông dữ liệu thành phố Huế (LGSP), Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) và các nền tảng số, hệ thống thông tin khác theo quy định; cung cấp dữ liệu, chỉ số, giao diện kỹ thuật cần thiết để cơ quan quản lý nhà nước về chuyển đổi số thực hiện giám sát, đo lường, đánh giá hiệu quả vận hành, khai thác.

II. Tiêu chí xác định nền tảng số dùng chung thành phố cho ngành, lĩnh vực (tiêu chí xác định nền tảng Nhóm B)

1. Là nền tảng số theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật Chuyển đổi số, đáp ứng các yêu cầu tối thiểu đối với hệ thống số quy định tại Điều 8 Luật Chuyển đổi số.

2. Phạm vi triển khai gắn liền với quy trình nghiệp vụ chuyên ngành, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc quy định pháp luật chuyên ngành của một sở, ban, ngành cụ thể.

3. Mục tiêu hướng tới cung cấp dịch vụ chuyên ngành thống nhất trong phạm vi thành phố, phục vụ tổ chức, cá nhân liên quan; bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu, giảm đầu tư trùng lặp.

4. Có khả năng kết nối, sử dụng lại, kế thừa các dịch vụ của nền tảng dùng chung Nhóm A của thành phố để phát triển dịch vụ chuyên ngành; không triển

khai trùng lặp chức năng và tách rời với các nền tảng dùng chung thành phố Nhóm A.

5. Triển khai theo hướng mở, linh hoạt; công bố công khai tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho phép cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cùng tham gia phát triển, cung cấp dịch vụ.

6. Có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với các nền tảng số, hệ thống thông tin khác theo quy định; cung cấp dữ liệu, chỉ số, giao diện kỹ thuật cần thiết phục vụ giám sát, đo lường, đánh giá hiệu quả sử dụng.

Căn cứ tiêu chí trên, cơ quan chủ quản nền tảng số dùng chung của thành phố rà soát, đề xuất Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND thành phố xem xét, quyết định cập nhật Danh mục nền tảng số dùng chung tại Phụ lục II khi cần thiết, bảo đảm không trùng lặp với Danh mục nền tảng số dùng chung quốc gia tại Quyết định số 1132/QĐ-TTg./.

Phụ lục II
DANH MỤC NỀN TẢNG SỐ DÙNG CHUNG THÀNH PHỐ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3125/QĐ-UBND ngày 18/9/2026 của UBND thành phố Huế)

A. Nhóm nền tảng số dùng chung thành phố sử dụng chung cho các ngành, lĩnh vực (nhóm A)

STT	Tên nền tảng	Mục tiêu dùng chung	Các nền tảng, hệ thống được tích hợp, sử dụng chung	Cơ quan chủ quản	Thời gian hoàn thành
1	Hue-S	Phát triển, nâng cấp ứng dụng Hue-S trở thành nền tảng số tập trung phục vụ người dân, doanh nghiệp và các tổ chức trên địa bàn thành phố; tích hợp, cung cấp thống nhất các dịch vụ công, dịch vụ số, tiện ích đô thị thông minh, thông tin, tương tác chính quyền, người dân, phản ánh hiện trường, hỏi đáp, thanh toán số, du lịch số, sự kiện số, nâng cao nhận thức và kỹ năng số, cùng các dịch vụ, tiện ích khác. Nền tảng bảo đảm sử dụng thống nhất tài khoản, định danh, xác thực; kết nối, tích hợp với VNeID, các nền tảng, cơ sở dữ liệu quốc gia, các nền tảng số dùng chung của thành phố và các hệ thống thông tin có liên quan.	Nền tảng ứng dụng Hue-S	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2030
			Nền tảng số nâng cao nhận thức và kỹ năng số (tích hợp trên Hue-S)	Sở Khoa học và Công nghệ	2026
			Nền tảng số Sự kiện	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2030
2	Nền tảng dùng chung toàn thành phố	Hình thành môi trường số thống nhất phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ và tác nghiệp của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố; tích hợp, dùng chung các chức năng quản lý văn bản, điều hành, lịch công tác, họp trực tuyến, báo cáo, chỉ tiêu, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và các chức năng quản trị nội bộ khác.	Nền tảng số dùng chung toàn thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2030
			Nền tảng Quản lý văn bản và điều hành	Văn phòng UBND thành phố	2026
			Nền tảng Mã định danh và tài khoản số công vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	2026

			Nền tảng hợp trực tuyến	Văn phòng UBND thành phố	2026-2027
			Nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước	Sở Khoa học và Công nghệ	2026
3	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố	Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố Huế theo hướng hiện đại, thống nhất, liên thông, đáp ứng yêu cầu, hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và lộ trình triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia. Hệ thống bảo đảm kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu với các nền tảng, hệ thống thông tin quốc gia	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố (Nâng cấp theo hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương) Hệ thống thông tin quản lý TTHC đặc thù, nội bộ, liên thông tích hợp với CSDL TTHC quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2027
4	Nền tảng thông tin điện tử thành phố	Hình thành hệ thống thông tin điện tử thống nhất của thành phố, bảo đảm cung cấp thông tin chính thống, công khai, minh bạch; quản trị tập trung, kết nối, chia sẻ dữ liệu và đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định.	Nền tảng Cổng thông tin điện tử thành phố	Văn phòng UBND thành phố	2026-2030
			Nền tảng Trang thông tin điện tử cơ quan nhà nước sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2027
5	Nền tảng hạ tầng số, an toàn, an ninh mạng dùng chung	Bảo đảm hạ tầng tính toán, lưu trữ, vận hành và giám sát an toàn, an ninh mạng tập trung cho các nền tảng số, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của thành phố; đáp ứng yêu cầu phát triển chuyển đổi số và đô thị thông minh.	Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) cho hạ tầng, hệ thống thông tin dùng chung của các cơ quan	Sở Khoa học và Công nghệ	2026

			hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố		
			Trung tâm dữ liệu thành phố Huế đủ năng lực bảo đảm phát triển chuyên đổi số, dịch vụ đô thị thông minh đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	2026
6	Nền tảng dữ liệu số dùng chung thành phố	Hình thành hạ tầng dữ liệu số tập trung, thống nhất để kết nối, thu thập, số hóa, chuẩn hóa, tích hợp, chia sẻ, phân tích và khai thác dữ liệu; phục vụ chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ số và phát triển đô thị thông minh.	Nền tảng chia sẻ, liên thông dữ liệu thành phố Huế (LGSP)	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2030
			Nền tảng Cổng dữ liệu mở thành phố Huế	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2030
			Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung	Sở Khoa học và Công nghệ	2026
			Nền tảng dùng chung thu thập, tổng hợp, phân tích dữ liệu từ các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống Internet vạn vật (IoT) phục vụ kịch bản điều hành dịch vụ đô thị thông minh	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2030
			Nền tảng số hóa dùng chung	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2030
			Nền tảng địa chỉ số	Sở Khoa học	2026-2030

				và Công nghệ	
7	Nền tảng điều hành đô thị thông minh	Hình thành nền tảng điều hành trực tuyến bằng dữ liệu số, phục vụ giám sát, phân tích, cảnh báo, dự báo, mô phỏng và hỗ trợ ra quyết định; tích hợp dữ liệu thời gian thực, dữ liệu hình ảnh và dữ liệu không gian phục vụ quản trị đô thị.	Nền tảng điều hành đô thị thông minh dùng chung toàn thành phố theo hướng “Điều hành trực tuyến bằng dữ liệu số”	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2030
			Nền tảng quản lý video (VMS)	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2030
			Nền tảng Bản sao số thành phố Huế	Sở Xây dựng	2026-2030

Ghi chú: “Các nền tảng, hệ thống tích hợp, sử dụng chung” là các nền tảng, hệ thống thông tin được kết nối với nền tảng chính để dùng chung dữ liệu, chức năng hoặc tiện ích, phục vụ thống nhất cho nhiều cơ quan, đơn vị và người dùng. Việc xác định các nền tảng, hệ thống tích hợp, sử dụng chung không làm thay đổi tên gọi, hồ sơ pháp lý, quyết định phê duyệt, mục tiêu, phạm vi, quy mô, nguồn vốn và tiến độ thực hiện của các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

B. Nhóm nền tảng số dùng chung thành phố cho ngành, lĩnh vực

STT	Tên nền tảng	Mục tiêu dùng chung	Cơ quan chủ quản	Thời gian hoàn thành
1	Nền tảng quản lý đất đai	Xây dựng, phát triển Nền tảng quản lý đất đai của thành phố Huế theo hướng số hóa, tập trung, thống nhất và hiện đại; tích hợp, quản lý, cập nhật, khai thác dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính và các thông tin liên quan trên môi trường số. Nền tảng bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia và các nền tảng số dùng chung; hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, phát triển đô thị, cung cấp dịch vụ công, minh bạch thông tin và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đất đai trên địa bàn thành phố.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	2026-2030

2	Nền tảng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo	Xây dựng nền tảng số dùng chung của thành phố Huế phục vụ quản lý nhà nước về khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo; tích hợp dữ liệu, kết nối và điều hành hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn; tạo môi trường số hỗ trợ các chủ thể trong hệ sinh thái kết nối, hợp tác, phát triển và thương mại hóa kết quả nghiên cứu; đồng thời bảo đảm khả năng liên thông, chia sẻ dữ liệu với hệ thống đổi mới sáng tạo và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia, cụ thể: - Xây dựng nền tảng số dùng chung cấp thành phố cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; - Chuyển đổi số toàn diện quy trình quản lý và hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; - Hình thành không gian số kết nối các hệ sinh thái thành phần; - Xây dựng hạ tầng dữ liệu khởi nghiệp sáng tạo phục vụ hoạch định chính sách; - Tích hợp sâu vào hệ sinh thái đô thị thông minh thành phố Huế; - Thúc đẩy hình thành thị trường đổi mới sáng tạo và thương mại hóa kết quả nghiên cứu.	Sở Khoa học và Công nghệ	2026-2030
3	Nền tảng du lịch số trên ứng dụng di động (Visit Hue)	Xây dựng, phát triển Nền tảng du lịch số trên ứng dụng di động (Visit Hue) trở thành nền tảng số dùng chung phục vụ quảng bá, cung cấp thông tin, trải nghiệm và tương tác du lịch trên môi trường số; kết nối du khách với các điểm đến, sản phẩm, dịch vụ và hệ sinh thái du lịch của thành phố Huế. Nền tảng hỗ trợ khai thác dữ liệu du lịch, nâng cao hiệu quả quản lý, xúc tiến, quảng bá du lịch, thúc đẩy phát triển du lịch thông minh và nâng cao trải nghiệm của du khách.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2026-2030
4	Hệ thống thông tin quản lý đối tượng liên quan đến ma túy trên địa bàn thành phố	Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý đối tượng liên quan đến ma túy trên địa bàn thành phố nhằm hình thành cơ sở dữ liệu tập trung, thống nhất phục vụ công tác quản lý, theo dõi, cập nhật, khai thác và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan chức năng; hỗ trợ hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, quản lý địa bàn, quản lý đối tượng và triển khai các biện pháp nghiệp vụ trong công tác phòng, chống ma túy.	Công an thành phố	2026
5	Nền tảng hệ thống thông tin	Xây dựng Nền tảng hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo dùng	Sở Giáo dục và	2026-2027

	quản lý giáo dục và đào tạo	chung của thành phố nhằm quản lý thống nhất dữ liệu, hồ sơ và các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; hỗ trợ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, thống kê, báo cáo và cung cấp dịch vụ số; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin có liên quan, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng giáo dục trên địa bàn thành phố.	Đào tạo	
6	Hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành (mỗi sở, ban, ngành tổ chức xây dựng và vận hành 01 hệ thống thông tin chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý)	Xây dựng và đưa vào vận hành Hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành cho các sở, ban, ngành thành phố Huế nhằm tạo môi trường số theo hướng đồng bộ, hiện đại, chuẩn hóa dữ liệu và bảo đảm khả năng kết nối, liên thông với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của thành phố (LGSP), Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP), cho phép ứng dụng, nền tảng số khác thực hiện giao dịch hoặc cung cấp, sử dụng sản phẩm, dịch vụ hoặc sử dụng để phát triển sản phẩm, dịch vụ theo lĩnh vực, ngành quản lý, góp phần thực hiện phát triển chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045.	Các sở, ban, ngành	2026-2030